

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: *1315* /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày *19* tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 264/TTr-SNV ngày 18/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 08 tập thể, 70 cá nhân (có danh sách kèm theo), trong đó:

1. Tập thể (08)

- 02 tập thể: *Đã có nhiều thành tích trong công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng giai đoạn 2012 - 2017;*

- 06 tập thể: *Đã có nhiều đóng góp trong phong trào "Đền ơn, đáp nghĩa" giai đoạn 2012 - 2017.*

2. Cá nhân (70)

- 58 cá nhân: *Người có công với cách mạng tiêu biểu, có thành tích trong lao động, sản xuất, công tác giai đoạn 2012 - 2017;*

- 12 cá nhân: *Thân nhân người có công với cách mạng, có thành tích tiêu biểu trong lao động, sản xuất, công tác giai đoạn 2012 - 2017.*

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

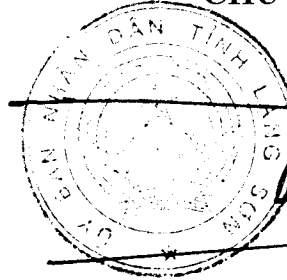
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Ban TĐKT (06 bản);
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng:
KG-VX, NC, KTTH, TH, TH-CB;
- Lưu: VT, KG-VX (NTB).

90

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Thường



DANH SÁCH

Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

(Kèm theo Quyết định số 1215 /QĐ-UBND ngày 19 /7/2017 của UBND tỉnh)

I. TẬP THỂ (08)

A. Đã có nhiều thành tích trong công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng giai đoạn 2012 - 2017 (02 tập thể)

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn;
2. Ban Thi đua, Khen thưởng, Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn.

B. Đã có nhiều đóng góp trong phong trào "Đền ơn, đáp nghĩa" của tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2012 - 2017 (06 tập thể)

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn;
2. Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn;
3. Công ty Than Na Dương - VVMI;
4. Chi nhánh Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Lạng Sơn;
5. Công ty Cổ phần sản xuất và Thương mại Lạng Sơn;
6. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.

II. CÁ NHÂN (70)

A. Người có công với cách mạng tiêu biểu, có thành tích trong lao động, sản xuất, công tác giai đoạn 2012 - 2017 (58 cá nhân)

1. Ông Hoàng Kim Quay, thôn Tiên Đảo 2, xã Long Đống, huyện Bắc Sơn;
2. Ông Đỗ Văn Thắng, khối phố Lê Hồng Phong, thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn;
3. Ông Dương Công Đanh, thôn Nội Hòa, xã Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn;
4. Ông Lưu Văn Các, thôn Vũ Lâm, xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn;
5. Ông Vũ Văn Hòa, thôn Hồng Phong 4, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn;
6. Ông Lục Vĩnh Kim, thôn Bó Mạ, xã Đồng Ý, huyện Bắc Sơn;
7. Ông Nguyễn Văn Nhân, thôn Tầm Danh, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc;
8. Ông Kiên Duy Thông, khối 3, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc;
9. Ông Hoàng Văn Hải, thôn Bản Luận, xã Hòa Cư, huyện Cao Lộc;
10. Ông Lý Văn Hưng, thôn Nà Tền, xã Chu Túc, huyện Văn Quan;
11. Ông Vy Xuân Mơ, thôn Khòn Sày, xã Tân Đoàn, huyện Văn Quan;

12. Ông Hoàng Văn Long, thôn Khòn Coọng, xã Tú Xuyên, huyện Văn Quan;
13. Ông Lành Văn Tăng, thôn Nà Chanh, xã Tràng Phái, huyện Văn Quan;
14. Ông Lương Đình Khôi, thôn Đồng Lai, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng;
15. Ông Nguyễn Ngọc Điền, thôn Đồn Vang, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng;
16. Ông Nguyễn Đức Lâm, thôn Thủy Sản, xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng;
17. Ông Nguyễn Đức Thành, thôn Đồng Bụt, xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng;
18. Ông Nguyễn Đức Kỳ, khu An Thịnh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng;
19. Ông Phạm Đức Mỹ, thôn Dộc Mới 2, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng;
20. Ông Bùi Trung Thành, thôn Rừng Dong, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng;
21. Ông Bình Thanh Hải, khu Na Đâu, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng;
22. Ông Hoàng Duy Trọng, thôn Toòng Chu 1, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia;
23. Ông Hoàng Xuân Lại, thôn Cốc Mặn, xã Mông Ân, huyện Bình Gia;
24. Ông Lưu Văn Thê, thôn Bản Chang, xã Quang Trung, huyện Bình Gia;
25. Ông Lâm Văn Diễn, thôn Bản Tiến, xã Minh Khai, huyện Bình Gia;
26. Ông Nông Văn Nhân, thôn Khe Mạ, xã Đình Lập, huyện Đình Lập;
27. Ông Sầm Văn Tính, khu 5, thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập;
28. Ông Hoàng Văn Thăng, thôn Bản Mục, xã Thái Bình, huyện Đình Lập;
29. Ông Lê Hồng Quế, khu 5, thị trấn Nông Trường Thái Bình, huyện Đình Lập;
30. Ông Nông Văn Lầy, thôn Bản Mọi, xã Bính Xá, huyện Đình Lập;
31. Ông Vi Kô An, số 40, phố 2, thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình;
32. Ông Hà Văn Thu, thôn Khòn Cháo, xã Sà Viên, huyện Lộc Bình;
33. Ông Vi Đức Thắng, số 118, khu Nhà Thờ, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình;
34. Ông Tô Thanh Hoài, khu Chộc Vằng, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình;
35. Ông Nguyễn Minh Đức, khu Thống Nhất 1, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng;

36. Ông Vi Quang Dũng, khu Thống Nhất 2, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng;
37. Ông Lãng Thế Phương, thôn Than Muội, xã Quang Lang, huyện Chi Lăng;
38. Ông Nông Văn Nghé, thôn Minh Hòa, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng;
39. Ông Hoàng Văn Lộc, thôn Làng Nong, xã Thượng Cường, huyện Chi Lăng;
40. Bà Lê Thị Viết, thôn Pa Ràng, xã Hòa Bình, huyện Chi Lăng;
41. Ông Mai Xuân Thủy, thôn Thạch Lương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng;
42. Ông Dương Văn Thịnh, khối 7, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn;
43. Ông Hoàng Văn Luận, khối 11, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn;
44. Ông Lưu Xuân Hách, khối 1, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn;
45. Ông Đoàn Văn Hiên, thôn Nà Tâm, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn;
46. Ông Hoàng Thanh Thư, thôn Quảng Hồng II, xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn;
47. Ông Trần Trọng Khiêm, khối 7, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn;
48. Ông Trịnh Minh Quang, khối Đèo Giang, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn;
49. Ông Nông Văn Nụng, thôn Bản Gioòng, xã Tân Tác, huyện Văn Lãng;
50. Ông Hoàng Thanh Tịnh, thôn Bình Dân, xã Hội Hoan, huyện Văn Lãng;
51. Ông Hoàng Kham, thôn Bản Lếch, xã An Hùng, huyện Văn Lãng;
52. Ông Phùng Văn Pây, thôn Khun Pinh, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng;
53. Ông Đàm Văn Pính, thôn Nà Lầu, xã Đề Thám, huyện Tràng Định;
54. Ông Bé Hồng Thái, thôn Nà Nghiều, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định;
55. Ông Chu Gia Hình, thôn Cốc Cườm, xã Chi Lăng, huyện Tràng Định;
56. Ông Trần Văn Mong, thôn Bản Chè, xã Đào Viên, huyện Tràng Định;
57. Ông Nguyễn Khắc Đoàn, thôn Bản Chu, xã Hùng Sơn, huyện Tràng Định;

58. Ông Hoàng Ngọc Thanh, thôn Nà Pháy, xã Tri Phương, huyện Tràng Định.

B. Thân nhân người có công với cách mạng, có thành tích tiêu biểu trong lao động, sản xuất, công tác giai đoạn 2012 - 2017 (12 cá nhân)

1. Bà Hoàng Thị Sau, thôn Pàn Đào, xã Kim Đồng, huyện Tràng Định;
2. Bà Nông Thị Huệ, khu 3, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định;
3. Bà Dương Thị Viết, thôn Tân Sơn, xã Quỳnh Sơn, huyện Bắc Sơn;
4. Bà Hoàng Thị Khát, thôn Nà Thí, xã Vạn Thủy, huyện Bắc Sơn;
5. Bà Chu Thị Phượng, thôn Nà Tèn, xã Hải Yến, huyện Cao Lộc;
6. Bà Nông Thị Mến, thôn Còn Chủ, xã Phú Xá, huyện Cao Lộc;
7. Bà Phương Thị Định, thôn Bản Dạ, xã Xuân Mai, huyện Văn Quan;
8. Bà Chu Thị Toan, thôn Bản Quấn, xã Tú Đoạn, huyện Lộc Bình;
9. Ông Vi Minh Tuấn, thôn Làng Mùn, xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng;
10. Bà Hoàng Thị Vân, thôn Pò Lâu, xã Tân Lang, huyện Văn Lãng;
11. Bà Hoàng Thị Nhảm, thôn Pò Sè, xã Thiện Thuật, huyện Bình Gia;
12. Ông Hoàng Văn Vy, thôn Co Măn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn.

(Ấn định danh sách: 08 tập thể, 70 cá nhân)./.
